

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Trồng trọt  
thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn  
tỉnh Sóc Trăng**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN BAN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng tại Tờ trình số 310/TTr-SNN ngày 28/12/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 02 thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Trồng trọt thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng.

Trường hợp thủ tục hành chính nêu tại Quyết định này được cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ sau ngày Quyết định này có hiệu lực và các thủ tục hành chính mới được ban hành thì áp dụng đúng quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phải cập nhật để công bố.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

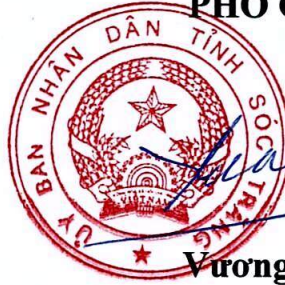
**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT.

*aud*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*  
**Vương Quốc Nam**



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT  
THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ  
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH SÓC TRĂNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 22 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2024  
của Chủ tịch Ủy ban dân tỉnh Sóc Trăng)*

**PHẦN I.  
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

<b>Số thứ tự</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Số trang</b>
1	Giao quyền đăng ký đối với giống cây trồng là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	4
2	Quyết định cho phép tổ chức, cá nhân khác sử dụng giống cây trồng được bảo hộ là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	7
<b>Tổng cộng: 02 thủ tục.</b>		

## PHẦN II.

### NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

**01. Thủ tục: Giao quyền đăng ký đối với giống cây trồng là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước**

**- Trình tự thực hiện:**

\* *Bước 1:* Kết thúc thời hạn 12 tháng kể từ thời điểm nhiệm vụ khoa học và công nghệ được nghiệm thu mà tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ không nộp đơn đăng ký quyền đối với giống cây trồng hoặc có văn bản báo cáo đại diện chủ sở hữu nhà nước giao quyền đăng ký đối với giống cây trồng; đại diện chủ sở hữu nhà nước thông báo trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh hoặc Trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong thời hạn 90 ngày về việc nộp hồ sơ đề nghị giao quyền đăng ký đối với giống cây trồng.

\* *Bước 2:* Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày đại diện chủ sở hữu nhà nước thông báo trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh hoặc Trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ; tổ chức, cá nhân nộp Đơn đề nghị giao quyền đăng ký trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19 Trần Hưng Đạo, Phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng) hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử đến đơn vị tiếp nhận đăng ký giao quyền.

Công chức, viên chức của cơ quan đại diện chủ sở hữu hoặc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (trường hợp đại diện chủ sở hữu là Ủy ban nhân dân tỉnh) làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ.

\* *Bước 3:* Trả lời tính đầy đủ của thành phần hồ sơ

+ Trường hợp nộp trực tiếp: Công chức, viên chức tiếp nhận kiểm tra và trả lời ngay tính đầy đủ của thành phần hồ sơ;

+ Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Công chức, viên chức tiếp nhận xem xét tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân;

+ Trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường điện tử: Trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được hồ sơ, Công chức, viên chức tiếp nhận xem xét tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân.

\* *Bước 4:* Thẩm định hồ sơ và trả kết quả:

Trong thời hạn 12 ngày, kể từ ngày kết thúc nhận hồ sơ, đại diện chủ sở hữu nhà nước đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh hoặc Trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ danh sách tổ chức, cá nhân nộp đơn hợp lệ và dự định giao cho các tổ chức, cá nhân đó cùng thực hiện quyền đăng ký, cùng đứng tên là người đăng ký đối với Đơn đăng ký bảo

hộ giống cây trồng được giao quyền, ấn định thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày đăng tải để các tổ chức, cá nhân có ý kiến về nội dung trên.

Nếu kết thúc thời hạn nêu trên mà tổ chức, cá nhân nộp đơn đề nghị giao quyền có văn bản phản hồi đồng ý cùng đứng tên người đăng ký hoặc không có văn bản phản hồi thì trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn nêu trên, đại diện chủ sở hữu nhà nước ban hành quyết định giao quyền đăng ký bảo hộ giống cây trồng cho tổ chức, cá nhân này.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

\* *Hồ sơ gồm:* Đơn đề nghị giao quyền đăng ký theo quy định tại Mẫu số 15 ban hành kèm theo Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023 của Chính phủ.

\* *Số lượng:* 01 bộ hồ sơ.

- **Thời hạn giải quyết:** Ban hành Quyết định giao quyền đăng ký bảo hộ giống cây trồng: 24 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Đại diện chủ sở hữu nhà nước

(Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia được giao quản lý; nhiệm vụ khoa học và công nghệ do UBND cấp tỉnh phê duyệt hoặc người đứng đầu cơ quan, tổ chức đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ do mình phê duyệt).

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Trường hợp Đại diện chủ sở hữu nhà nước là Ủy ban nhân dân tỉnh).

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định giao quyền đăng ký bảo hộ giống cây trồng cho tổ chức, cá nhân.

- **Phí, lệ phí (nếu có):** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị giao quyền đăng ký theo quy định tại Mẫu số 15 ban hành kèm theo Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023 của Chính phủ.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):**

+ Tổ chức được thành lập theo pháp luật Việt Nam.

+ Cá nhân là công dân Việt Nam và thường trú tại Việt Nam.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Điều 16 Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền đối với giống cây trồng.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIAO QUYỀN ĐĂNG KÝ GIỐNG CÂY TRỒNG**

Kính gửi<sup>1</sup>: .....

**1. Tên tổ chức/cá nhân đề nghị:**

Tên tổ chức/cá nhân: .....

Địa chỉ: .....

Mã số doanh nghiệp/số Quyết định thành lập (đối với các tổ chức khác)  
hoặc số CMND/CCCD/Hộ chiếu/số định danh cá nhân (trường hợp người đăng  
ký là cá nhân):

Điện thoại: ..... E-mail:.....

**2. Thông tin giống cây trồng:**

Tên loài (tên tiếng Việt và tên khoa học): .....

Tên giống: .....

Số Bằng: .....

Chủ sở hữu: .....

**3. Nội dung đề nghị:**

**4. Căn cứ đề nghị:**

**5. Cam kết**

(Tổ chức, cá nhân) ..... cam đoan mọi thông tin  
trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp  
luật.

*Khai tại:... ngày ... tháng ... năm ...*

**Tổ chức/Cá nhân đề nghị**

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng  
dấu nếu có)*

<sup>1</sup> Đại diện chủ sở hữu nhà nước

**02. Thủ tục: Quyết định cho phép tổ chức, cá nhân khác sử dụng giống cây trồng được bảo hộ là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước**

**- Trình tự thực hiện:**

\* *Bước 1:* Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19 Trần Hưng Đạo, Phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

Công chức, viên chức của Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoặc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Trường hợp cơ quan có thẩm quyền phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh) tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ.

\* *Bước 2:* Trả lời tính đầy đủ của thành phần hồ sơ

+ Trường hợp nộp trực tiếp: Công chức, viên chức tiếp nhận kiểm tra và trả lời ngay tính đầy đủ của thành phần hồ sơ;

+ Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Công chức, viên chức tiếp nhận xem xét tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân;

+ Trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường điện tử: Trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được hồ sơ, Công chức, viên chức tiếp nhận xem xét tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân.

\* *Bước 3:* Thẩm định hồ sơ và trả kết quả:

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ thẩm định hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ ban hành Quyết định cho phép khai thác, sử dụng giống cây trồng đồng thời thông báo cho chủ sở hữu Bằng bảo hộ giống cây trồng và tổ chức, cá nhân đề nghị được khai thác, sử dụng giống cây trồng để thực hiện.

+ Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**- Cách thức thực hiện:** Trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

**- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

\* *Hồ sơ gồm:*

+ Đơn đề nghị sử dụng giống cây trồng theo quy định tại Mẫu số 16 ban hành kèm theo Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023 của Chính phủ;

+ Tài liệu chứng minh đề nghị khai thác, sử dụng giống cây trồng là có căn cứ xác đáng.

\* *Số lượng*: 01 bộ hồ sơ.

**- Thời hạn giải quyết:**

Thẩm định hồ sơ và ban hành Quyết định cho phép khai thác, sử dụng giống cây trồng: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ.

**- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia được giao quản lý; nhiệm vụ khoa học và công nghệ do UBND cấp tỉnh phê duyệt hoặc cơ quan, tổ chức đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ do mình phê duyệt).

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Trường hợp cơ quan có thẩm quyền phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh)

**- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định cho phép khai thác, sử dụng giống cây trồng hoặc văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

**- Phí, lệ phí (nếu có):** Không.

**- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị sử dụng giống cây trồng theo quy định tại Mẫu số 16 ban hành kèm theo Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023 của Chính phủ.

**- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Không.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Khoản 2, Khoản 3, Điều 18 Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền đối với giống cây trồng.



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHO PHÉP SỬ DỤNG GIỐNG CÂY TRỒNG**

Kính gửi<sup>1</sup>: .....

**1. Tên tổ chức/cá nhân đề nghị:**

Địa chỉ: .....

Mã số doanh nghiệp/số Quyết định thành lập (*đối với các tổ chức khác*)  
hoặc số CMND/CCCD/Hộ chiếu/số định danh cá nhân (*trường hợp người đăng ký là cá nhân*):

Điện thoại: ..... E-mail: .....

**2. Thông tin giống cây trồng:**

Tên loài: .....

Tên giống: .....

Số Bằng: .....

Chủ sở hữu: .....

**3. Nội dung đề nghị:**

.....

.....

**4. Cam kết**

(Tổ chức, cá nhân) ..... cam kết thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về chuyển giao, chuyển nhượng, chấm dứt sử dụng khi có yêu cầu xác đáng đối với giống cây trồng trên.

*Khai tại: ... ngày ... tháng ... năm ...*

**Tổ chức/Cá nhân đề nghị**

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu nếu có)*

<sup>1</sup> Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ